

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/DS-ST

Ngày: 06 - 5 - 2022

V/v tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng về sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngu.

Bà Châu Thị Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nguyên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Cẩm Hương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05, 06 tháng 5 năm 2022, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc: “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Bà Lý Thị L, sinh năm 1974. (Có mặt)

2. Anh Kim Đ, sinh năm 2001. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các Nguyên đơn: Bà Sơn Thị Ph – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Địa chỉ: Số xxx, Đường V, Phường x, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh Nh, sinh năm 1976. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Kim Ph, sinh năm 1972. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Kiêm Thị Ph, sinh năm 1987. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người phiên dịch tiếng Khmer (Khơ me):* Ông Lâm Ngọc H – Nhân viên đài truyền thanh huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 5 năm 2021 của nguyên đơn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nguyên đơn, bà Sơn Thị Ph trình bày:

Ngày 12-11-2020, do có mâu thuẫn từ việc ông Nh chặt cây do gia đình bà L trồng nên giữa ông Nh và bà L lớn tiếng nói chuyện với nhau, ông Nh có hành vi lời bà L xuống ruộng rồi nhấn nước bà L, có hành vi dùng cây sắt đánh trúng chân trái của anh Kim Đ. Hậu quả làm cho bà L, anh Kim Đ phải nằm viện điều trị từ ngày 12-11-2020 đến ngày 17-11-2020.

Sự việc đã được Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng giải quyết. Tại Biên bản làm việc ngày 04-12-2020 bà L, anh Kim Đ, ông Nh đều thừa nhận hành vi của mình là sai, không thống nhất về việc bồi thường thiệt hại. Do đó, bà L, anh Kim Đ khởi kiện yêu cầu ông Nh bồi thường số tiền tổng cộng 15.000.000 đồng, gồm:

Bà L yêu cầu ông Nh bồi thường các khoản như sau: Tiền chụp CT Scanner số tiền 522.000 đồng; Tiền thuốc theo toa là 67.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện (150.000 đồng x 05 ngày) là 750.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám (150.000 đồng x 10 ngày) là 1.500.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần (1.490.000 đồng x 03 tháng) là 4.470.000 đồng; Tiền tàu xe người nuôi bệnh (100.000 đồng x 05 ngày) là 500.000 đồng; Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh (300.000 đồng x 05 ngày) là 1.500.000 đồng.

Anh Kim Đ yêu cầu ông Nh bồi thường các khoản như sau: Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện (150.000 đồng x 05 ngày) là 750.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám (150.000 đồng x 10 ngày) là 1.500.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 3.441.000 đồng.

- *Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Huỳnh Thanh Nh trình bày:*

Ông Nh không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn bà L, anh Kim Đ. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà L, anh Kim Đ thì ông Nh không đồng ý vì ông

Nh không có gây thương tích cho bà L, anh Kim Đ. Sự việc xảy ra do bà L, anh Kim Đ cầm cây leng qua nhà chửi bới, đánh vợ và con ông Nh trước.

- Theo lời khai tại Biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 01 năm 2022, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng bà Kiêm Thị Ph trình bày:

Sự việc xô xát giữa ông Nh và bà L, anh Kim Đ đã được Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng mời các bên làm việc, giải quyết xong. Bà Ph thống nhất nội dung Biên bản làm việc ngày 04-12-2020 của Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi sự việc xảy ra bà Ph thấy bà L, anh Kim Đ không có thương tích, riêng ông Nh có thương tích ở vùng đầu, cổ nhưng không nghiêm trọng.

- Theo lời khai tại Biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 01 năm 2022, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người làm chứng ông Kim Ph trình bày:

Ông Ph không có chứng kiến sự việc bà L, anh Kim Đ và ông Nh cự cãi, xô xát. Khi ông Ph về đến nhà thấy vợ tên Lý Thị L và con tên Kim Đ người dính sinh đất nên ông Ph kêu về nhà, lúc này ông Nh chạy ra, ông Ph đuổi theo thì ông Nh chạy vô nhà.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bởi lẽ: Mặc dù ông Nh không thừa nhận có nhận nước bà L, không thừa nhận có dùng cây sắt đánh vào chân anh Kim Đ nhưng ông Nh thừa nhận nội dung Biên bản làm việc ngày 04-12-2020 tại Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng là đúng, khi làm việc thì Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng có mở đoạn Clip trong Camera của nhà ông Nh ghi nhận sự việc xô xát giữa hai bên. Theo Biên bản làm việc ngày 04-12-2020 thì ông Nh có hành vi xô bà L té xuống ruộng và nhận xuống nước; nhặt cây sắt dài khoảng 2,5m đánh trúng 01 cây vào đùi chân trái của anh Kim Đ. Hành vi này của ông Nh đã gây cho bà L, anh Kim Đ phải nằm viện điều trị từ ngày 12-11-2020 đến ngày 17-11-2020, riêng bà L được Bác sỹ chỉ định chụp CT Scanner khi tái khám vào ngày 23-11-2020. Ông Nh là người đã thành niên, đủ năng lực hành vi dân sự, thương tích của bà L, anh Kim Đ do ông Nh gây ra do đó ông Nh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L, anh Kim Đ theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Ngoài ra, các khoản chi phí mà bà L, anh Kim Đ yêu cầu bồi thường phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L, anh Kim Đ số tiền tổng cộng 9.049.000 đồng, cụ thể: Buộc ông Nh phải bồi thường cho bà L tiền chụp CT Scanner số tiền 522.000 đồng; Tiền thuốc theo toa là 67.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện điều trị là 750.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần bằng 02 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền 2.980.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là 1.000.000 đồng. Buộc ông Nh bồi thường cho anh Kim Đ tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện điều trị là 750.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần bằng 02 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền 2.980.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L về việc yêu cầu ông Nh bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám số tiền 1.500.000 đồng; Tiền tàu xe người nuôi bệnh là 500.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần bằng 01 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền 1.490.000 đồng và tiền mất thu nhập người nuôi bệnh số tiền 500.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Kim Đ yêu cầu ông Nh bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám số tiền 1.500.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần vượt quá 02 tháng lương cơ sở (3.441.000 đồng – 2.980.000 đồng) là 461.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Lý Thị L, anh Kim Đ khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Thanh Nh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe. Bị đơn ông Huỳnh Thanh Nh có địa chỉ cư trú tại Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Theo quy định tại Khoản 6 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp vụ án là “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà L, anh Kim Đ yêu cầu ông Nh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe các khoản chi phí số tiền tổng cộng 15.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3] Tại hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm bà L, anh Kim Đ và ông Nh đều thừa nhận giữa gia đình bà L và gia đình ông Nh có mâu thuẫn, vào ngày 12-11-2020 khi thấy ông Nh chặt cây do gia đình bà L trồng, hai bên xảy ra cự cãi, lớn tiếng nói chuyện với nhau. Vợ của ông Nh là bà Kiêm Thị Ph có hành vi tát vào mặt của cháu Kim Thị Tiền (con của bà L), hai bên đánh nhau và hành vi của các ông, bà đã bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng lập biên bản vào ngày 04-12-2020, quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 15-12-2020 về hành vi

đánh nhau đối với ông Nh, bà Ph và anh Kim Đ; hành vi xúc phạm người khác đối với bà L.

[4] Mặc dù, bà L, anh Kim Đ, bà Ph và ông Nh đều có lỗi dẫn đến việc đánh nhau nhưng bà Ph là người tát cháu T trước. Tại đoạn trích xuất Camera vào ngày 12-11-2020 và lời khai tại Biên bản làm việc ngày 04-12-2020 tại Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng thể hiện ông Nh có hành vi xô bà L xuống ruộng, nhận nước bà L. Anh Kim Đ vào can ngăn thì bị ông Nh dùng tay đánh vào mặt nhưng không trúng, anh Kim Đ không đánh lại nhưng ông Nh vẫn tiếp tục dùng cây sắt dài 2,5m đánh trúng 01 cái vào chân anh Kim Đ gây thương tích. Như vậy, có cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận ông Nh là người có lỗi, trực tiếp gây thương tích cho bà L và anh Kim Đ.

[5] Sau khi bị thương tích bà L và anh Đông đã đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng để thăm khám và điều trị. Tại Giấy ra viện ngày 17-11-2020 của Khoa Chấn thương chỉnh hình thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng thì bà L và anh Kim Đ cùng vào viện ngày 12-11-2020, cùng ra viện ngày 17-11-2020. Bà L được chẩn đoán: Đa chấn thương/trào ngược dạ dày và anh Kim Đ được chẩn đoán: Tổn thương nông tác động nhiều vùng cơ thể. Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của các bên khi xảy ra xô xát phù hợp với kết quả chẩn đoán chấn thương trên cơ thể bà L và anh Kim Đ của Khoa Chấn thương chỉnh hình thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng.

[6] Tại Khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “*Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật Dân sự 2015, luật khác có liên quan quy định khác*” và Khoản 1 Điều 586 của Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “*Người từ đủ 18 trở lên gây thiệt hại thì phải tự bồi thường*”. Hội đồng xét xử xét thấy, ông Nh là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, ông Nh nhận thức được hành vi nhận nước bà L xuống ruộng và hành vi dùng cây sắt dài 2,5m đánh vào chân anh Kim Đ là hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, bà L và anh Kim Đ yêu cầu ông Nh bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ chấp nhận.

[7] Xét các khoản chi phí bà L yêu cầu ông Nh bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà L cung cấp được bản chính hóa đơn chụp CT Scanner số tiền 522.000 đồng và bản chính hóa đơn tiền thuốc theo toa số tiền 67.000 đồng nên bà L yêu cầu bồi thường tiền chụp CT Scanner số tiền 522.000 đồng, tiền thuốc theo toa số tiền 67.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian nằm viện số tiền 750.000 đồng, bà L đã cung cấp được Giấy ra viện của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng thể hiện bà L nằm viện điều trị từ ngày 12-11-2020 đến ngày 17-11-2020. Đồng thời, số tiền ngày công lao động bị mất bà L yêu cầu 150.000 đồng/ngày phù hợp với tiền công lao động phổ thông trung bình đối với lao động Nữ tại địa phương, yêu cầu này của bà L là có căn cứ nên được Hội

đồng xét xử chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần bằng 03 (ba) tháng lương cơ sở, tương đương số tiền 4.470.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, thiệt hại về sức khỏe của bà L không lớn, sau khi điều trị không để lại thương tích, bà L yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần bằng 03 (ba) tháng lương cơ sở là không có cơ sở chấp nhận toàn bộ. Căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu này của bà L bằng 02 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền (1.490.000 đồng x 02 tháng) 2.980.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập người nuôi bệnh số tiền (300.000 đồng/ngày x 05 ngày) 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian bà L nằm viện điều trị thì chồng bà L (ông Kim Ph) là người chăm sóc, nuôi bệnh đối với bà L. Ông Ph không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do tại địa phương, thu nhập không ổn định và tiền công lao động phổ thông trung bình đối với lao động Nam tại địa phương là 200.000 đồng/ngày. Do đó, bà L yêu cầu tiền mất thu nhập người nuôi bệnh là 300.000 đồng/ngày là chưa phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận mức tiền mất thu nhập người nuôi bệnh bằng số tiền (200.000 đồng/ngày x 05 ngày) 1.000.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám số tiền (150.000 đồng x 10 ngày) 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy sau khi xuất viện bà L lao động, làm việc bình thường và có thu nhập nên việc bà L yêu cầu bồi thường mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám là không có căn cứ chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tiền tàu xe người nuôi bệnh số tiền (100.000 đồng x 05 ngày) 500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy bà L không cung cấp được hóa đơn, chứng từ cũng như không chứng minh thực tế có phát sinh chi phí này nên không có căn cứ chấp nhận. Như vậy, ông Nh có nghĩa vụ bồi thường cho bà L số tiền tổng cộng là 5.319.000 đồng.

[8] Xét các khoản chi phí anh Kim Đ yêu cầu ông Nh bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện số tiền (150.000 đồng x 05 ngày) 750.000 đồng, anh Đông đã cung cấp được Giấy ra viện của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng thể hiện anh Kim Đ nằm viện điều trị từ ngày 12-11-2020 đến ngày 17-11-2020. Mặc dù tiền ngày công lao động anh Kim Đ yêu cầu (150.000 đồng/ngày) thấp hơn so với tiền công lao động phổ thông trung bình đối với lao động Nam tại địa phương (200.000 đồng/ngày) nhưng yêu cầu này do anh Kim Đ tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám số tiền (150.000 đồng x 10 ngày) 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy sau khi xuất viện anh Kim Đ lao động, làm việc bình thường và có thu nhập nên việc anh Kim Đ yêu cầu bồi thường mất thu nhập trong thời gian chờ tái khám là không có căn cứ chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 3.441.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy thiệt hại về sức khỏe của anh Kim Đ không lớn, sau khi điều trị không để lại thương tích nên anh Kim Đ yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 3.441.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận toàn bộ. Căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 590

của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần yêu cầu này bằng 02 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền (1.490.000 đồng x 02 tháng) 2.980.000 đồng. Như vậy, ông Nh phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Kim Đ số tiền tổng cộng là 3.730.000 đồng.

[9] Từ những phân tích, nhận định như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L, anh Kim Đ với số tiền 9.049.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà L, anh Kim Đ với số tiền 5.951.000 đồng.

[10] Ông Nh cho rằng trong lúc xô xát bà L, anh Kim Đ có gây thương tích cho ông. Đồng thời ông Nh cung cấp cho Tòa án 16 tấm ảnh trong đó có 01 tấm ảnh thể hiện ông Nh có vết thương ở sau tai trái. Tuy nhiên, ông Nh không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Như đã nhận định, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bà L, anh Kim Đ khởi kiện vụ án yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm.

[13] Ông Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của bà L, anh Kim Đ được Hội đồng xét xử chấp nhận với số tiền (9.049.000 đồng x 05%) 452.500 đồng.

[14] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 584, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 1 và Khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị L, anh Kim Đ về việc yêu cầu ông Huỳnh Thanh Nh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức

khỏe với số tiền 9.049.000 đồng (bằng chữ: Chín triệu không trăm bốn mươi chín nghìn đồng), cụ thể:

- Ông Huỳnh Thanh Nh phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe cho bà Lý Thị L số tiền 5.319.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu ba trăm mười chín nghìn đồng).

- Ông Huỳnh Thanh Nh phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe cho anh Kim Đ số tiền 3.730.000 đồng (bằng chữ: Ba triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà Lý Thị L, anh Kim Đ có đơn yêu cầu thi hành án, ông Huỳnh Thanh Nh còn phải chịu tiền lãi do chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị L, anh Kim Đ về việc yêu cầu ông Huỳnh Thanh Nh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe số tiền 5.951.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu chín trăm năm mươi một nghìn đồng).

3. Về án phí sơ thẩm:

- Bà Lý Thị L và anh Kim Đ thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Huỳnh Thanh Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 452.500 đồng (bằng chữ: Bốn trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Đạt